

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ
XÃ HỘI
CỤC VIỆC LÀM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 410/CVL-TTLĐ

*V/v thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động
theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg*

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2022

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội

Theo đề nghị của Quý Sở tại công văn số 2159/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 31/5/2022 về việc đề nghị giải đáp vướng mắc một số nội dung của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Cục Việc làm hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg) như sau:

1. Về đối tượng hỗ trợ

- Căn cứ khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định “Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh có thuê mướn, sử dụng lao động làm việc theo thỏa thuận” thì chỉ những người lao động có quan hệ lao động, đang ở thuê, ở trọ, làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh mới thuộc đối tượng được hỗ trợ của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Những loại hình như văn phòng đại diện, tổ chức hành nghề luật sư,... mà được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã thì người lao động đang làm việc trong những loại hình nói trên thuộc đối tượng hỗ trợ chính sách tiền thuê nhà nếu đủ điều kiện theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

Các công ty được thành lập theo quy định của luật doanh nghiệp, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục thì người lao động đang làm việc trong các đơn vị, cơ sở của công ty trên thì thuộc đối tượng được hỗ trợ chính sách tiền thuê nhà nếu đủ điều kiện theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định 145/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động thì tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động bao gồm cả thời gian nghỉ hưởng chế độ ốm đau, thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Thời gian người lao động nghỉ việc hưởng trợ cấp thai sản, người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không phải đóng bảo hiểm

xã hội theo quy định nhưng vẫn có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội. Do vậy, người lao động nghỉ việc hưởng trợ cấp thai sản, người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau thuộc đối tượng được hỗ trợ chính sách tiền thuê nhà nếu đủ điều kiện theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

- Theo quy định tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì không phân biệt người Việt Nam hay người nước ngoài. Lao động là người nước ngoài nếu đủ điều kiện theo quy định của Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì được hỗ trợ tiền thuê nhà. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thẩm định hồ sơ đề nghị của lao động là người nước ngoài thì Quý Sở cần rà soát để đảm bảo nội dung của hợp đồng lao động đúng với nội dung giấy phép lao động đã được cấp theo quy định.

2. Thời gian đề nghị hỗ trợ

Căn cứ theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì thời gian được hỗ trợ bắt đầu từ tháng 2 năm 2022.

3. Thời điểm bắt đầu hợp đồng lao động

- Căn cứ khoản 2 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì trường hợp người lao động đã có hợp đồng lao động giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022 nhưng hết hạn vào 31/3/2022, tiếp tục ký hợp đồng lao động có thời hạn lần 2 kể từ ngày 01/4/2022 thì thực hiện hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định tại Chương II Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg; người lao động, doanh nghiệp sẽ ghi thời điểm bắt đầu hợp đồng lao động tại Mẫu số 01, Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg là thời điểm bắt đầu của hợp đồng lao động đã được giao kết và thực hiện trước ngày 01/4/2022.

- Căn cứ khoản 2 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì trường hợp người lao động thực hiện hợp đồng đào tạo, hợp đồng thử việc trong tháng 2, tháng 3 năm 2022 và đến tháng 4 năm 2022 mới ký hợp đồng lao động có xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên thì thực hiện mức hỗ trợ, hồ sơ đề nghị, trình tự thủ tục thực hiện theo quy định tại Chương III. Hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động.

4. Thời gian ở thuê, ở trọ

- Khoản 1 Điều 4 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định về khoảng thời gian người lao động ở thuê, ở trọ; trong đó không quy định về thời điểm bắt đầu ở thuê, ở trọ trước ngày 01/2/2022 hoặc sau ngày 28/3/2022 nên người lao động có thời gian ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ 01/02/2022 đến ngày 30/6/2022 là thuộc đối tượng hỗ trợ.

- Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định về khoảng thời gian người lao động ở thuê, ở trọ; trong đó không quy định về thời điểm bắt đầu ở thuê, ở trọ trước ngày

01/4/2022 hoặc sau ngày 28/3/2022 nên người lao động có thời gian ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ 01/04/2022 đến ngày 30/6/2022 là thuộc đối tượng hỗ trợ.

- Điều 5, Điều 9 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định về mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả theo tháng do vậy đề nghị Quý Sở hướng dẫn người lao động, doanh nghiệp thực hiện lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho tháng trước liền kề hoặc gộp 02 hoặc 03 tháng trước (ví dụ tháng 6 làm đề nghị cho tháng 5 hoặc tháng 6 làm đề nghị hỗ trợ cho tháng 5, tháng 4, tháng 3); đồng thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào hồ sơ thực tế đề nghị của doanh nghiệp để thẩm định, phê duyệt chi trả cho người lao động theo tháng.

5. Cách thức gộp số tháng đề nghị hỗ trợ

- Khoản 1 Điều 7, khoản 1 Điều 11 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg quy định người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01, trong đó không quy định người lao động phải làm từng tháng; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 12 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì người sử dụng lao động có trách nhiệm bảo quản, lưu trữ đơn đề nghị hỗ trợ thuê nhà của người lao động do vậy người lao động có thể đề nghị các tháng hỗ trợ gộp luôn tại Mẫu số 01 để gửi cho người sử dụng lao động.

Tuy nhiên để đảm bảo chặt chẽ, khoa học đề nghị Quý Sở hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thẩm định hồ sơ cần xem xét về thời gian đề nghị hỗ trợ thuê nhà. Ví dụ, ngày 10/6/2022 thì người lao động chỉ có thể đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho các tháng trước đó (tháng 5, tháng 4, tháng 3, tháng 2).

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 7 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng (Mẫu số 02, Mẫu số 03 làm theo từng tháng) và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 hoặc 03 tháng, doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng.

6. Về nơi nộp hồ sơ đề nghị xét duyệt hỗ trợ

Căn cứ khoản 4 Điều 7, khoản 4 Điều 11 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đề nghị Quý Sở hướng dẫn người sử dụng lao động gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh, nơi mà người lao động đang thực tế làm việc.

Trường hợp doanh nghiệp có trụ sở chính tại Hà Nội nhưng người lao động đang làm việc tại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh đặt tại tỉnh, thành phố khác mà không thuộc phạm vi áp dụng theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg thì người lao động không thuộc đối tượng hỗ trợ.

Trường hợp doanh nghiệp có trụ sở chính tại Hà Nội nhưng khi tiếp nhận, thẩm định hồ sơ thể hiện người lao động của doanh nghiệp đang ở thuê, ở trọ đang làm việc tại các văn phòng đại diện, chi nhánh ở các tỉnh, thành phố khác thì hướng dẫn doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp.

Trường hợp doanh nghiệp có trụ sở chính và các văn phòng đại diện, chi nhánh đều ở trên địa bàn thành phố Hà Nội thì doanh nghiệp có thể lựa chọn nộp hồ sơ đề nghị tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc văn phòng đại diện, chi nhánh *(thành phố Hà Nội là một trong 24 tỉnh, thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm được quy hoạch, thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nên tất cả các quận, huyện của thành phố Hà Nội đều thuộc phạm vi điều chỉnh theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg)*.

Trên đây là ý kiến của Cục Việc làm đề nghị Quý Sở triển khai thực hiện./.

CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Thanh (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTLĐ.

Vũ Trọng Bình